

Số: 219/2025/QĐST-HNGĐ

Bắc L, ngày 22 tháng 08 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Luật Phí và Lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 200/2025/TLST-HNGĐ ngày 12/08/2025, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người yêu cầu sau đây:

- Bà Đỗ Thị T, sinh ngày 22/12/1982;
- Ông Vũ Văn T, sinh ngày 02/12/1985;

Cùng thường trú và cư trú tại: Số nhà 1, ngách 8/138 P, tổ dân phố số 1, phường L, thành Phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 08 năm 2025, các đương sự đã tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị T và ông Vũ Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 20/09/2013 của UBND xã X, huyện H, tỉnh Nam Định theo Giấy chứng nhận kết hôn số 96 quyển số 01/2013. Bà T, ông T xác định mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống và yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của ông bà.

[2]. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Bà T, ông T có một con chung là Vũ L, sinh ngày 20/01/2014. Ông bà thỏa thuận giao con chung cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho ông T đến khi bà T có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Bà T, ông T không có.

[4]. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà T, ông T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản về sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**1.1.** Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị T và ông Vũ Văn T thuận tình ly hôn.

**1.2.** Về con chung: Ông T, bà T có một con chung là Vũ L, sinh ngày 20/01/2014. Ông bà thỏa thuận giao con chung cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông T có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

**1.3.** Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho ông T đến khi nào bà T có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác..

**1.4.** Về tài sản chung, nợ chung: Ông T, bà T không có.

**1.5.** Về các vấn đề khác: Không có.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Ông T, bà T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ông T, bà T đã nộp tạm ứng lệ phí số tiền 300.000 đồng tại biên lai số 0004053 ngày 12/08/2025 tại Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội. Ông T, bà T đã nộp đủ lệ phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND Khu vực 4- Hà Nội;
- Chi cục THADS Thành Phố Hà Nội;
- UBND xã X, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thanh Loan**